TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2017/HSST
Ngày: 04/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên.

2. Bà Nguyễn Thị Duyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 144/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu V (Nị), giới tính: nữ; sinh năm: 1993, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 35/10 đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Nguyễn Văn V và bà: không rõ họ tên; hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam ngày: 21/3/2017; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phạm Hữu Th, sinh năm: 1968; trú tại: 818/56/4C đường G, Phường K, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Thu V bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 01 giờ ngày 21/3/2017, tổ công tác Công an phường 10, quận Gò Vấp trên đường tuần tra đến trước địa chỉ: 18 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp thì thấy Phạm Hữu T (sinh năm: 1993, ngụ: D415 lô D Chung cư G, đường H, phường G, quận C) đang điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 54V9-

4180 chở Nguyễn Thị Thu V ngồi phía sau nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện trong giỏ xách của Nguyễn Thị Thu V ngồi phía sau có cất giấu 01 bịch nylon bên trong chưa tinh thể rắn không màu, V khai là ma túy tổng hợp (hàng đá) nên tiến hành thu giữ đưa về Công an phường 10 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 645/KLGĐ-H ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu trong 01 bịch nylon đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thu V và hình dấu Công an phường 10, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3182 gram (hai phẩy ba một tám hai gram), loại Methamphetamin.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Nguyễn Thị Thu V khai nhận: bản thân V nghiện sử dụng ma túy từ năm 2013 đến nay. Ngày 17/3/2017, V nhờ một người bạn tên Tuyền tại khu vực Quận 1 mua 01 bịch ma túy tổng hợp giá 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy V bỏ bịch ma túy này vào trong gói băng vệ sinh hiệu Diana rồi cất trong giỏ xách da màu đen đeo bên người để dành sử dụng dần. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, V hẹn Phạm Hữu T đi ăn nên T điều khiển xe đến nhà V để chở V đi ăn. V đem chiếc giỏ xách có chứa ma túy nói bên trên lên xe để T chở đi đến trước nhà số 18 Phan Văn Trị thì bị kiểm tra và bắt quả tang. T không biết việc V cất giấu ma túy trong giỏ xách.

Đối với đối tượng tên Tuyền mà V khai đã mua ma túy dùm cho V do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thu V; 01 giỏ xách màu đen không rõ hiệu; 01 bịch băng vệ sinh hiệu Diana; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S màu vàng có số Imei 357993057762176; số tiền NHNNVN 11.417.700 đồng; 10 tờ tiền mệnh giá 2USD; 01 tờ tiền mệnh giá 5 đôla Singapore; 01 tờ tiền mệnh giá 100 có ký hiệu SY901363; 01 tờ tiền mệnh giá 100 của Cambodia (thu giữ của V). Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng số 455/PNK ngày 11/5/2017 và 455/PNK ngày 25/5/2017.

- 01 xe gắn máy biển số 54V9-4180, số máy: JC43E59103, số khung: RLHJC4311BY605205. Qua xác minh xe này là do anh Phạm Hữu Th (là chú ruột của T, sinh năm: 1968, ngụ: 818/56/4C đường G, Phường K, quận C) là chủ sở hữu. Anh Th cho T mượn xe để làm phương tiện đi làm. Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Phạm Hữu Th.

Tại bản cáo trạng số 162/CTr-VKS, ngày 03/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Thị Thu V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu V từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu giữ.

- Trả lại cho bị cáo 01 giỏ xách màu đen không rõ hiệu; 01 bịch băng vệ sinh hiệu Diana; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S màu vàng có số sim 0907060370; số tiền NHNNVN 11.417.700 đồng; 10 tờ tiền mệnh giá 2USD; 01 tờ tiền mệnh giá 5 đôla Singapore; 01 tờ tiền mệnh giá 100 có ký hiệu SY901363; 01 tờ tiền mệnh giá 100 của Cambodia.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại Phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Thu V đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thị Thu V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy…. là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án) nay lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập và học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên toà hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thu V và hình dấu Công an Phường 10, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3182 gram (hai phẩy ba một tám hai gram), loại Methamphetamin là vật nhà nước cấm lưu hành và sử dụng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe gắn máy biển số 54V9-4180, số máy: JC43E59103, số khung: RLHJC4311BY605205. Qua xác minh xe này là do anh Phạm Hữu Th là chú ruột của T đứng tên chủ sở hữu. Anh Th cho T mượn xe để làm phương tiện đi làm. Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Phạm Hữu Th, Hội đồng xét xử nhận thấy xe có nguồn gốc rõ ràng và không liên quan đến vụ án, việc Cơ quan điều tra trả lại xe cho chủ sỡ hữu là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 giỏ xách màu đen không rõ hiệu; 01 bịch băng vệ sinh hiệu Diana; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S màu vàng có số Imei 357993057762176; số tiền NHNNVN 11.417.700 đồng; 10 tờ tiền mệnh giá 2USD; 01 tờ tiền mệnh giá 5 đôla Singapore; 01 tờ tiền mệnh giá 100 có ký hiệu SY901363; 01 tờ tiền mệnh giá 100 của Cambodia là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên Tuyền mà V khai đã mua ma túy dùm cho V do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu V (Nị) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự ;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu V (Nị) 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 21/3/2017.

Áp dụng Điều 41;Điều 42 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a,b,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thu V và hình dấu Công an Phường 10, quận Gò Vấp.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu V 01 giỏ xách màu đen không rõ hiệu; 01 bịch băng vệ sinh hiệu Diana; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng

có số Imei 357993057762176; tiền NHNNVN 11.417.700 (Mười một triệu bốn trăm mười bảy ngàn bảy trăm) đồng; 10 (mười) tờ tiền mệnh giá 2 (hai) USD; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5 (năm) đôla Singapore; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100 (một trăm) có ký hiệu SY901363; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100 (một trăm) của Cambodia.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 455/PNK, ngày 11/5/2017 và số 455/PNK, ngày 25/5/2017 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải